

UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1689** /SLĐTBXH-BTXH

Tây Ninh, ngày **31** tháng 7 năm 2017

V/v hỗ trợ đăng Công thông tin điện tử của tỉnh lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ lễ tang, mai táng, phúng điệu đối với cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách, người có công khi từ trần trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 36/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về chính sách hỗ trợ lễ tang, mai táng, phúng điệu đối với cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách người có công khi từ trần trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 17/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tổ chức lễ tang, chế độ phúng điệu đối với cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách, người có công khi từ trần;

Thực hiện Công văn số 1426/VP- VX ngày 07/4/2017 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND,

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ lễ tang, mai táng, phúng điệu đối với cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách, người có công khi từ trần trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ đăng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, gồm:

- 1. Nội dung lấy ý kiến:** Dự thảo Nghị quyết
- 2. Thời gian đăng:** 30 ngày.
- 3. Địa chỉ nhận các ý kiến góp ý**

Phòng Bảo trợ xã hội thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

Địa chỉ: số 138 Trần Hưng Đạo, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Email: soldtbxh@tayninh.gov.vn; Số điện thoại: 02763.820.046.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội rất mong nhận được sự quan tâm hỗ trợ của Quý cơ quan, giúp Sở có thêm điều kiện thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Trân trọng! *Ph.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- BGD Sở;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, BTXH.



Nguyễn Văn Quá

Số: /2017/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày tháng năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về chính sách hỗ trợ lễ tang, mai táng, phúng điếu đối với
cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách, người có công
khi từ trần trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

Dự Thảo
Ngày 28/7/2017

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ ...**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;
Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của
Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;
Căn cứ Thông tư số 74/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Bộ
Tài chính quy định các khoản chi phí và thực hiện việc cấp, quyết toán ngân sách
nhà nước phục vụ Lễ Quốc tang, Lễ tang cấp Nhà nước, Lễ tang cấp cao;
Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2017 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ lễ tang, mai táng, phúng điếu đối với cán bộ,
công chức, viên chức, đối tượng chính sách, người có công khi từ trần trên địa
bàn tỉnh Tây; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân
tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ lễ tang, mai táng, phúng điếu đối với
cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách, người có công khi từ trần
trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Chính sách hỗ trợ lễ tang, mai táng

a) Hỗ trợ chi phí lễ tang và mai táng đối với cán bộ lão thành cách mạng,
cán bộ tiền khởi nghĩa, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chồng của Bà mẹ Việt Nam
anh hùng (là cha hoặc người có công nuôi dưỡng liệt sĩ), Anh hùng Lực lượng vũ
trang nhân dân, Anh hùng Lao động, mức hỗ trợ là: 25.000.000 đồng/trường hợp.

b) Hỗ trợ chi phí lễ tang đối với các đối tượng chính sách người có công
đang lĩnh trợ cấp ưu đãi hàng tháng, hoặc đã lĩnh trợ cấp ưu đãi một lần khi từ
trần được trợ cấp mai táng phí theo quy định của pháp luật, mức hỗ trợ là:
4.000.000 đồng/trường hợp.

c) Hỗ trợ chi phí lễ tang đối với đảng viên có Huy hiệu Đảng từ 40 năm
tuổi Đảng trở lên, mức hỗ trợ là 4.000.000 đồng/trường hợp.

d) Các đối tượng thuộc diện được hưởng nhiều mức hỗ trợ lễ tang, mai táng tại khoản 1 Điều này thì chỉ được hưởng một mức cao nhất theo Nghị quyết này.

2. Thành lập Ban Tổ chức lễ tang

2.1. Thành lập Ban Tổ chức lễ tang cấp tỉnh

Đối tượng từ trần là:

a) Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên đương chức, nguyên chức hoặc nghỉ hưu.

b) Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh, Bí thư huyện ủy, thành ủy (không là Tỉnh ủy viên) đương chức.

2.2. Thành lập Ban Tổ chức lễ tang cấp sở, ngành tỉnh và cấp huyện

Đối tượng từ trần là:

a) Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp quản lý (trừ các chức danh quy định tại mục 2.1, khoản 2 Điều này) đang công tác hoặc nghỉ hưu.

b) Cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chồng Bà mẹ Việt Nam anh hùng (là cha, hoặc người có công nuôi dưỡng liệt sĩ), Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân và Anh hùng Lao động.

c) Huyện ủy viên; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện không là Huyện ủy viên (đang công tác hoặc nghỉ hưu).

d) Đảng viên có Huy hiệu Đảng từ 50 năm tuổi Đảng trở lên.

2.3. Thành lập Ban Tổ chức lễ tang cấp xã

Đối tượng từ trần là đối tượng chính sách người có công đang lĩnh trợ cấp ưu đãi hàng tháng hoặc đã lĩnh trợ cấp ưu đãi một lần, khi từ trần được trợ cấp mai táng phí theo quy định của pháp luật.

3. Chi phí phúng điếu các tang lễ

a) Đối với các đối tượng thuộc diện tổ chức lễ tang cấp cao; lễ tang cấp tỉnh; lễ tang cấp sở, ban, ngành tỉnh và cấp huyện (đối với các chức danh quy định tại điểm a và điểm b mục 2.2 khoản 2 Điều này): 5.000.000 đồng/trường hợp.

b) Đối với các đối tượng thuộc diện tổ chức lễ tang cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chồng của Bà mẹ Việt Nam anh hùng (là cha hoặc người có công nuôi dưỡng liệt sĩ), Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động: 4.000.000 đồng/trường hợp.

c) Đối với các đối tượng là cán bộ công tác ở các tỉnh khác (bao gồm cả cán bộ hưu trí) khi từ trần thuộc diện tổ chức lễ Quốc tang, lễ tang cấp Nhà nước, lễ tang cấp cao, hoặc lễ tang cấp tỉnh, lễ tang cấp sở, ban, ngành tỉnh và cấp huyện, theo quy định của tỉnh: 5.000.000 đồng/trường hợp.

d) Đối với thân nhân chủ yếu (cha mẹ ruột, cha mẹ vợ (hoặc chồng), vợ (hoặc chồng)) của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (kể cả cán bộ có chức vụ tương đương công tác ở các tỉnh khác): 3.000.000 đồng/trường hợp.

đ) Đối với đối tượng thuộc diện tổ chức lễ tang cấp cao, lễ tang cấp tỉnh, lễ tang cấp sở, ban, ngành tỉnh và cấp huyện, lễ tang cán bộ lão thành cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Đoàn đại diện Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện đi viếng tang, được chi phúng điếu không quá 3.000.000 đồng/trường hợp; Đoàn đại diện Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã đi viếng tang, được chi mức phúng điếu không quá 2.000.000 đồng/trường hợp.

e) Đối với thân nhân chủ yếu (cha mẹ ruột, cha mẹ vợ (hoặc chồng), vợ (hoặc chồng)) của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý khi từ trần; Đoàn đại diện Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện đi viếng tang, được chi mức phúng điếu không quá 2.000.000 đồng/trường hợp; Đoàn đại diện Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã đi viếng tang, được chi mức phúng điếu không quá 1.000.000 đồng/trường hợp.

g) Đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy quản lý (đang công tác hoặc nghỉ hưu); Đoàn đại diện Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện đi viếng tang, được chi mức phúng điếu không quá 2.000.000 đồng; Đoàn đại diện Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã đi viếng tang, được chi mức phúng điếu không quá 1.000.000 đồng.

h) Đối với thân nhân chủ yếu (cha mẹ ruột, cha mẹ vợ (hoặc chồng), vợ (hoặc chồng)) của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy quản lý; Đoàn đại diện Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện đi viếng tang, được chi mức phúng điếu không quá 2.000.000 đồng; Đoàn đại diện Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã đi viếng tang, được chi mức phúng điếu không quá 1.000.000 đồng.

4. Các chi phí khác phục vụ việc viếng tang

a) Chi phí mua tràng hoa, mâm trái cây phục vụ cho Đoàn đại diện Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đi viếng tang theo quy định của tỉnh được thanh toán theo thực tế có xác nhận của Đại diện Trường đoàn, nhưng không quá 3.000.000 đồng/trường hợp.

b) Chi phí phục vụ cho Đoàn đại diện Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đi viếng tang theo quy định của tỉnh (xăng xe, tiền ăn, uống của Đoàn) được thanh toán theo thực tế có xác nhận của Đại diện Trường đoàn.

c) Chi phí mua tràng hoa, mâm trái cây và chi phí phục vụ cho Đoàn đại diện Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện khi đi viếng tang theo quy định của tỉnh, trong phạm vi của huyện được thanh toán theo thực tế có xác nhận của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, nhưng không quá 2.000.000 đồng/trường hợp.

d) Chi phí mua tràng hoa, mâm trái cây và chi phí phục vụ cho Đoàn đại diện Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã khi đi viếng tang theo quy định của tỉnh, trong phạm vi của xã,

được thanh toán theo thực tế có xác nhận của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, nhưng không quá 1.000.000 đồng/trường hợp.

đ) Chi phí của Ban Tổ chức lễ tang:

- Ban Tổ chức lễ tang cấp tỉnh, chi mua tràng hoa luân chuyển, trái cây, nhang, đèn, sớ tang, bút giấy đăng ký đoàn đến viếng được thanh toán theo thực tế có xác nhận của Đại diện Trưởng Ban tổ chức lễ tang, nhưng không quá 3.000.000 đồng/trường hợp, chi từ nguồn đảm bảo xã hội của tỉnh;

- Ban Tổ chức lễ tang cấp huyện (đối với các chức danh quy định tại điểm a và điểm b mục 2.2 khoản 2 Điều này), chi mua tràng hoa luân chuyển, trái cây, nhang, đèn, sớ tang, bút giấy đăng ký đoàn đến viếng được thanh toán theo thực tế có xác nhận của Đại diện Trưởng Ban tổ chức lễ tang, nhưng không quá 3.000.000 đồng/trường hợp, chi từ nguồn đảm bảo xã hội của huyện.

- Chi phí của Ban tổ chức lễ tang cấp xã không quá 500.000 đồng/trường hợp, chi từ nguồn đảm bảo xã hội của xã.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa IX, kỳ họp thứ ... thông qua ngày .. tháng ... năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày. . tháng .. năm 2017.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 36/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ lễ tang, mai táng, phúng điếu đối với cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách, người có công khi từ trần trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP. Quốc hội;
- VP. Chính phủ;
- Bộ Lao động - TB&XH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp
- TT.Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Sở: LĐT&XH; Tư pháp; Tài chính;
- Nội vụ; Kế hoạch và Đầu tư;
- VP: TU; UBND; ĐĐBQH-HĐND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP.ĐĐBQH-HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH